

Số: 175 /VHXH
V/v hướng dẫn công tác bố trí
cơ sở vật chất, trang thiết bị tại
các cơ sở giáo dục công lập khi
sắp xếp, tổ chức lại theo Kế hoạch
số 272/KH-UBND ngày 10/7/2026
của UBND Thành phố.

Kim Liên, ngày 14 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn Phường

Thực hiện Công văn số 4025/SGDDT- KHTC ngày 7/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn công tác bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục công lập khi sắp xếp, tổ chức lại theo Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 10/7/2026 của UBND Thành phố.

Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn các trường sau sắp nhập công tác bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị khi sắp xếp, tổ chức lại và được UBND Phường phê duyệt tại các cơ sở giáo dục công lập theo Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 24/7/2026 như sau:

1. Đối tượng, nguyên tắc

Việc rà soát, sắp xếp, bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị được thực hiện đối với các cơ sở giáo dục (trường chính và các phân hiệu, cơ sở), theo nguyên tắc: khai thác, sử dụng hiệu quả, tối đa cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; bảo đảm đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024) và pháp luật có liên quan; ưu tiên nguồn lực cải tạo, sửa chữa, bổ sung phòng học nhằm giảm sĩ số học sinh/lớp; không làm gián đoạn hoạt động dạy học.

2. Về cơ sở vật chất

2.1. Cơ sở vật chất tại trường chính

- Trong số các trường (trước sắp xếp), ưu tiên lựa chọn cơ sở giáo dục có cơ sở vật chất đồng bộ, đáp ứng tốt nhất yêu cầu tổ chức dạy và học hoặc đã được công nhận chuẩn quốc gia mức độ cao nhất làm trường chính (không phụ thuộc vào vị trí địa lý);

- Căn cứ quy mô bộ máy sau sắp xếp, quy mô đào tạo tại trường chính và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 đề nghị UBND các nhà trường tiến hành rà soát và khai thác sử dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để đảm bảo đáp ứng đủ số lượng phòng học (theo quy định tại Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 10/7/2026 đối với cấp mầm non: không quá 35 trẻ/lớp mẫu giáo; cấp tiểu

học: không quá 35 học sinh/lớp; cấp trung học cơ sở: không quá 45 học sinh/lớp), phòng chức năng, thư viện, sân chơi, bãi tập, các hạng mục phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường, khu hành chính (trong đó có 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng Hội đồng; phòng thư viện; 01 phòng y tế; 01 phòng công tác Đoàn, Đội; 01 phòng Tư vấn tâm lý học đường, phòng học đa năng phục vụ nghệ thuật, âm nhạc, phòng hoạt động thể thao). Đối với cấp học mầm non, bổ sung phòng hỗ trợ giáo dục hoà nhập (Điều 6, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật).

2.2. Cơ sở vật chất tại các phân hiệu

- Căn cứ quy mô đào tạo tại các phân hiệu và Thông tư số 13/2020/TTBGDĐT ngày 26/5/2020, các nhà trường tiến hành rà soát và khai thác sử dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để đảm bảo đáp ứng đủ số lượng phòng học, phòng thực hành thí nghiệm, khu sân chơi, bãi tập và các hạng mục phục vụ dạy học theo quy định như tại trường chính, nhưng không bố trí: phòng hiệu trưởng, phòng văn thư, phòng kế toán tài vụ, phòng truyền thông.

- Sau khi hoàn thành công tác rà soát, đối với các phòng dôi dư đề nghị các nhà trường xây dựng kế hoạch, phương án, nguồn lực để thực hiện điều chỉnh công năng các phòng; nghiên cứu cải tạo, sửa chữa bố trí thành phòng học, phòng học đa năng phục vụ nghệ thuật, thể thao (nếu chưa có).

3. Về trang thiết bị

3.1. Trang thiết bị quản trị trường học

Trang thiết bị quản trị trường học là hệ thống thiết bị phục vụ công tác quản lý, điều hành, hành chính và chuyển đổi số trong nhà trường: Hệ thống camera giám sát trường chính và các phân hiệu, được bố trí tại các vị trí: cổng trường, sân trường, bếp ăn và kết nối đồng bộ, đảm bảo giám sát được tại trường chính và từng phân hiệu; mạng Internet cáp quang tốc độ cao, phần mềm quản trị tích hợp (học sinh, nhân sự, tài chính, tài sản, thời khóa biểu...); hệ thống lưu trữ dữ liệu và sao lưu định kỳ, thiết bị họp trực tuyến phục vụ chỉ đạo, điều hành (có tài khoản riêng để tổ chức họp trực tuyến); trang bị màn hình lớn (tại sân trường và phòng đa năng).

3.2. Trang thiết bị dạy học

Để bảo đảm điều kiện dạy và học tại trường chính và các phân hiệu, đề nghị các cơ sở giáo dục căn cứ quy mô đào tạo, rà soát danh mục trang thiết bị hiện có; ưu tiên điều chuyển, bố trí sử dụng thiết bị dạy học giữa các cơ sở giáo dục sau sắp xếp nhằm khai thác hiệu quả tài sản. Chỉ thực hiện đầu tư, mua sắm mới đối với các thiết bị còn thiếu hoặc không còn khả năng sử dụng. Việc rà soát, đầu tư, mua sắm trang thiết bị thực hiện theo các quy định sau:

- Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

- Các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 57/2026/TTBGDDT ngày 07/7/2026 về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông; số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 quy định phòng học bộ môn của các cơ sở giáo dục phổ thông (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2025/TT-BGDĐT ngày 18/7/2025); số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở; số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT, số 38/2021/TT-BGDĐT, số 39/2021/TTBGDDT; số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng - an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học và Quyết định số 1450/QĐ- BGDDT ngày 22/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023;

- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 (hợp nhất từ Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT và Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo) ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non; Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLTBGDĐT BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế về việc hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác Y tế học đường; Công văn số 4517/BGDĐT-KHTC ngày 17/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn của Phòng Văn hóa - Xã hội, đề nghị các nhà trường triển khai thực hiện theo quy định. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội (qua Đ/c Nguyễn Thị Hương) để phối hợp giải quyết hoặc báo cáo UBND Phường xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c PCT UBND phường;
- Lưu: VHXH.



**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Thị Nga

